

Bản án số: 91/2026/HS-ST
Ngày 19-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nông Diệu Huế

2. Bà Mã Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 79/2026/TLST-HS ngày 24/4/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2026/QĐXXST-HS ngày 06/5/2026 đối với bị cáo:

- Hứa Văn H, sinh ngày 14/12/1996 tại xã L, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: xóm T, xã L, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn L, sinh năm 1975 và bà Nông Thị K, sinh năm 1976; vợ: Hoàng Thị L1, sinh năm 1997, con: có 01 con, sinh năm 2019; Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, theo Quyết định số 13/QĐ-TA ngày 10/8/2023, Hứa Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành 18 tháng. Ngày 27/11/2024, chấp hành xong trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/02/2026 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh C. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/8/2023, Hứa Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 18 tháng. Ngày 27/11/2024, H chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trở về địa phương. Ngày 11/12/2024, Ủy ban nhân dân xã M (nay là Ủy ban nhân dân xã L) ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Hứa Văn H, thời hạn quản lý là 02 năm, kể từ ngày 10/12/2024. Hồi 07 giờ 30 phút ngày 24/02/2026, tổ công tác Công an xã L, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Trạm Y tế xã L, tỉnh Cao Bằng tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hứa Văn H để xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể bằng que test nhanh hiệu DRUGS OF ABUSE TEST. Kết quả: trên que test xuất hiện 01 vạch màu đỏ, xác định Hứa Văn H dương tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra đã chứng minh được như sau: khoảng 12 giờ ngày 22/02/2026, Hứa Văn H đi bộ ra đường liên xóm và đi nhờ xe đến khu vực xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng để tìm mua ma túy nhằm sử dụng cho bản thân. Đến nơi, H mua ma túy với một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, khoảng trên 30 tuổi, cao gầy, mặc áo khoác màu đen đang đứng bên đường với số tiền 200.000 đồng. Mua được ma túy, H quay về. Trên đường đi, H mua với một người lạ mặt 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất với số tiền 5.000 đồng. Sau đó, đi bộ theo lối mòn về phía chân núi, cách đường khoảng 15 mét thuộc khu vực xóm L, xã Đ ngồi nấp sau một tảng đá và lấy ma túy ra sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể. Ngày 24/02/2026, Cơ quan chức năng tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả xác định H dương tính với chất ma túy và thu mẫu nước tiểu của Hứa Văn H gửi trưng cầu giám định tại Phòng K1, Công an tỉnh B.

Tại Kết luận giám định số 867/KL-KTHS ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: “*Mẫu nước tiểu ghi thu của Hứa Văn H, sinh năm 1996, trú tại xóm T, xã L, tỉnh Cao Bằng bên trong 01 chai nhựa hình trụ tròn trong suốt, có nắp vặn màu xanh dương gửi giám định có tìm thấy 6-MAM (6-Monoacetylmorphine) và M là sản phẩm chuyển hóa của H1 (H)*”.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSKV3 ngày 24/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng đã truy tố Hứa Văn H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Hứa Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố bị cáo về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra và phù hợp với các tài liệu khác, chứng cứ có trong hồ sơ, nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hứa Văn H đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy. Kết luận giám định số 867/KL-KTHS ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Phòng K1 Công an tỉnh B đã kết luận: Mẫu nước tiểu ghi thu của Hứa Văn H gửi giám định có tìm thấy 6-MAM (6-Monoacetylmorphine) và M là sản phẩm chuyển hóa của H1 (H). Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả gây ra, nhân thân và các tình tiết khác của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Hứa Văn H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên về nhân thân, bị cáo là người nghiện ma túy, vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân mà bất chấp hành vi trái pháp luật, điều này cho thấy bị cáo chưa chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, nếu tại ngoại khó bảo đảm hiệu quả giáo dục, phòng ngừa, nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về các nhận định khác:

Quá trình điều tra, không xác định được họ tên, địa chỉ của người đã bán ma túy cho H nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị lệ thuộc vào ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hứa Văn H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hứa Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 25/02/2026.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hứa Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan CSĐT, CA tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA Cao Bằng (PV06);
- Phòng CS THAHS và HTTP (PC10);
- Viện kiểm sát khu vực 3 – CB;
- Phòng THADS khu vực 3- CB;
- Phân trại tạm giam Trùng Khánh;
- UBND xã Lý Quốc (bằng t/báo);
- Công an xã Lý Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Sầm Đức Hiệp